

Bản án số: 564/2020/HS-PT  
Ngày 23/9/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Duyên

*Các Thẩm phán:*

Bà Mai Thị Tú Oanh

Ông Nguyễn Văn Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Quang Nhựt, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 303/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Phan Thanh M do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 30/2020/HS-ST ngày 17/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

**- Bị cáo bị kháng cáo:**

**Phan Thanh M** sinh ngày 15 tháng 7 năm 1982, tại huyện TO, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: 53C/8 khu vực 5, phường HT, quận CR, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: Nguyên Cửa hàng trưởng Cửa hàng lương thực, thực phẩm AB; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn G và bà: Nguyễn Thị Nh; có vợ: Nguyễn Thị Kiều N và 2 con: Lớn sinh 2003 - nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam: 14-5-2019 (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Phan Thanh M: Luật sư Nguyễn Đăng Th – Thuộc đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. (có mặt)

**- Bị hại:** Tổng Công ty LTMN.

Địa chỉ: 333 THĐ, phường CK, quận X1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Đỗ Hoàng Thanh, sinh năm 1982.

Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty LTSH - Chi nhánh Tổng Công ty LTMN.

Địa chỉ: Lô 18 khu công nghiệp TN 1, phường TN, quận BT, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Trần Thanh Ph - Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ (có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: 53C/8 khu vực 5, phường HT, quận CR, thành phố Cần Thơ (có mặt)

2. Tòa án cấp phúc thẩm xác định: Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp TT, xã TAT, huyện BTân, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Đặng Thị Th, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: - Ấp KS, xã KB, huyện KL, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

2. Nguyễn Trung Nh, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: 86 ấp TT, xã ĐT, huyện CT, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

3. Nguyễn Ngọc Mai D, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: 78B12 khu dân cư 91B, phường AK, quận NK, thành phố Cần Thơ (có mặt).

4. Tạ Trọng Nh, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: 83/7 QT, phường XK, quận NK, thành phố Cần Thơ (có mặt).

5. Trần Nhựt M, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: 107/42E HVT, phường AC, quận NK, thành phố Cần Thơ (có mặt).

Ngoài ra Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có triệu tập 11 người làm chứng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định nhưng vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm không có lý do.

- *Kháng cáo kháng nghị:*

1. Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cần Thơ có quyết định kháng nghị bản án sơ thẩm.

2. Bị cáo Phan Thanh M kháng cáo bản án sơ thẩm.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty LTSH (là chi nhánh Tổng Công ty LTMN) có trụ sở đặt tại Lô 18 khu công nghiệp TN 1, phường TN, quận BT, thành phố Cần Thơ, là doanh nghiệp nhà nước. Trung tâm phân phối hàng lương thực, thực phẩm, là đơn vị hạch toán báo sổ với Công ty LTSH. Trung tâm phân phối có 2 cửa hàng và 3 kho. Ngày 1-7-2016, kho số II được sáp nhập vào Cửa hàng lương thực, thực phẩm AB, tại số 70/2 Lộ Vòng Cung, phường AB, quận NK, thành phố Cần Thơ. Cũng vào ngày này, Phan Thanh M được phân công nhiệm vụ Cửa hàng trưởng, trực tiếp quản lý và điều hành Cửa hàng này. Đồng thời, Trung tâm cũng đã ban hành Quy định về việc quản lý tiền hàng tại đây (BL. 1007-1010, 1028).

Trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 8 - 2017, M không được giao nhiệm vụ bán hàng, nhưng đã tự giao dịch bán sữa V cho Nguyễn Thị Tr (cư trú tại ấp AT, xã TAT, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long - không thuộc địa bàn phân phối

của Trung tâm). M đã tự ý lấy các đơn đặt hàng của các nhân viên bán hàng của công ty, nhận hàng từ kho, rồi giao cho bà Tr. Không có ký kết hợp đồng mua bán. Không báo cáo, không được chấp thuận của Trung tâm. Không thu tiền trước khi giao hàng và thậm chí còn tạm ứng trước 5000 thùng sữa để giao cho bà Tr. Chỉ đạo không báo cáo công nợ lên hệ thống. Hậu quả là không thu được số tiền 2.117.904.000đ.

Khi không thu được tiền bán hàng Thu ngân Dương Kim Tr đã báo cáo về Trung tâm. Đã tiến hành kiểm tra tại cửa hàng từ ngày 08 đến ngày 25-8-2017 (BL. 1034-1040). Ngày 8-8-2017, bà Tr ký xác nhận nợ 4.569.270.000đ với M.

Sau khi bị phát hiện, M đã nộp 161.000.000đ để khắc phục hậu quả.

Giữa M với nhóm của bà Tr đã phát sinh tranh chấp. Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để kết luận về các tố cáo gian dối lẫn nhau giữa 2 bên (BL. 1995-2002).

Đã có Kết luận Giám định tài chính đối với vi phạm của Phan Thanh M (BL. 783-786).

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS-P1 ngày 11-3-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ truy tố Phan Thanh M về tội Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí theo khoản 3 Điều 219 Bộ luật Hình sự.

Tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 33/2020/QĐXXST-HS ngày 27 - 5 - 2020, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã thông báo về việc đưa bị cáo ra xét xử về tội Tham ô tài sản theo điểm a khoản 4 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2020/HS-ST ngày 17/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh M phạm tội **Tham ô tài sản**.

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 353; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phan Thanh M 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ 14 - 5 - 2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Ngày 26/6/2020, bị cáo Phan Thanh M kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 01/7/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cần Thơ kháng nghị đề nghị Hội đồng xét xử sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng kết tội bị cáo Phan Thanh M phạm tội “Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí theo khoản 3 Điều 219 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phan Thanh M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã nêu. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

với lý do Bản án sơ thẩm tuyên xử không đúng với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ truy tố về tội “Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí”. Mặt khác, bản án tuyên bị cáo 20 năm tù là nặng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Nguyễn Thị Tr khai tại phiên tòa phúc thẩm: Bà Tr là người giới thiệu người khác mua sữa của bị cáo M, bà không trực tiếp mua 6.745 thùng sữa V của bị cáo M bán. Việc mua bán giữa bị cáo M và những người do bà Tr giới thiệu là theo phương thức là người mua hàng chuyển tiền trước cho M và M sẽ giao sữa dần cho các khách hàng này. Hiện nay những người này đang tố cáo bị cáo M nhận của họ 17 tỷ đồng mà chưa giao sữa. Nội dung khai báo này của bà Tr được bị cáo M xác định đúng.

Mặt khác, bà Tr cho rằng việc bị cáo M nợ tiền của những khách hàng do bà giới thiệu đã làm liên lụy tới bà Tr. Do vậy bà Tr yêu cầu Tòa giải quyết buộc bị cáo trả tiền cho những người bị cáo M đã nhận.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định kháng nghị số 12/QĐ-VKS-P1 ngày 01/7/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cần Thơ.

Phản tranh luận:

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất của hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo một lần nữa thừa nhận hành vi phạm tội của mình, Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Thanh M về tội “Tham ô tài sản” là không có căn cứ pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, kháng nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cần Thơ và hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo quy định pháp luật.

*Luật sư bào chữa cho bị cáo M tranh luận:*

Bị cáo không chiếm đoạt tài sản, quá trình điều tra và cấp sơ thẩm chưa chứng minh được việc bị cáo chiếm đoạt tài sản. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

*Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty LTMN trình bày:*

Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên phần trách nhiệm dân sự trong bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về Tố tụng:

- Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ không xác định và triệu tập bà Nguyễn Thị Tr là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong

quá trình giải quyết vụ án là thiếu sót. Do vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm đã triệu tập bà Nguyễn Thị Tr tham gia phiên tòa với tư cách là nhân chứng và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

- Theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 thì Tổng Công ty LTMN phải được xác định là người bị hại trong vụ án. Nên tòa án cấp phúc thẩm điều chỉnh lại tư cách tham gia tố tụng của Tổng Công ty LTMN cho đúng với qui định của pháp luật.

Do những lỗi sai sót về tố tụng của cấp sơ thẩm đã được cấp phúc thẩm khắc phục nên, không cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm về những nội dung trên. Tuy vậy, cũng cần nêu đề cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

[2] Về nội dung: Căn cứ các chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa hai cấp thể hiện nội dung vụ án như sau:

Cửa hàng lương thực, thực phẩm AB đơn vị trực thuộc Trung tâm phân phối hàng lương thực thực phẩm của công ty LTSH. Trong đó, Công ty LTSH là chi nhánh và hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty LTMN (doanh nghiệp có 100% vốn của Nhà nước). Phan Thanh M được phân công nhiệm vụ Cửa hàng trưởng, trực tiếp quản lý và điều hành Cửa hàng lương thực thực phẩm AB. Đồng thời, Trung tâm cũng đã ban hành Quy định về việc quản lý tiền hàng của Cửa hàng trưởng. Theo đó cửa hàng trưởng không được giao nhiệm vụ bán hàng, mà chỉ được giao nhiệm vụ chủ yếu là quản lý, chỉ hưởng lương theo chức vụ, không phụ thuộc vào doanh số bán hàng.

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 7 đến đầu tháng 8 năm 2017, Phan Thanh M đã lợi dụng chức vụ quyền hạn được giao làm cửa hàng trưởng, lấy hàng do mình có trách nhiệm quản lý rồi tự ý định đoạt số tài sản đó. Cụ thể: Bị cáo M đã chỉ đạo nhân viên cấp dưới của mình là thủ kho phải xuất hàng cho bị cáo, không cần phiếu xuất kho theo qui định. Từ đó, bị cáo đã trực tiếp ký nhận hàng và bán cho những người có nhu cầu để thu tiền. Những người mua sữa của bị cáo M là do bà Nguyễn Thị Tr giới thiệu. Để che dấu việc làm của mình bị cáo M còn chỉ đạo nhân viên dưới quyền không báo cáo công nợ lên hệ thống để tránh bị phát hiện. Hậu quả là Công ty LTSH mất số **hàng hóa** là 6.745 thùng sữa V có giá trị tương đương 2.117.904.000 đồng.

Căn cứ, chứng cứ thu thập trong quá trình tố tụng và lời trình bày của đại diện bị hại thì các điều kiện để xuất hàng ra khỏi kho của công ty là: phải có Phiếu xuất kho; Hợp đồng kinh tế, Đơn đặt hàng, báo cáo xin chấp thuận của Trung tâm, thu tiền trước khi giao hàng, có tài sản thế chấp hoặc có bảo lãnh...

Lời khai bị cáo Phan Thanh M, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhân chứng phù hợp với nhau và phù hợp với nội dung vụ việc như trên.

*Bản Cáo trạng số 20/CT-VKS-P1 ngày 11-3-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ xác định:* Hành vi của bị cáo M đã vi phạm quy định tại các khoản 2 và 4 Điều 9, Điều 63 Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước; các khoản 2 và 3 Điều 13, khoản 3 Điều 50 Luật Kế toán. Theo đó, truy tố Phan

Thanh M về tội Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí theo khoản 3 Điều 219 Bộ luật Hình sự.

*Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2020/HS-ST ngày 17/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xác định:* Hành vi của bị cáo M đã vi phạm quy định tại các khoản 2 và 4 Điều 9, Điều 63 Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước; các khoản 2 và 3 Điều 13, khoản 3 Điều 50 Luật Kế toán là lợi dụng chức vụ quyền hạn để chiếm đoạt tài sản. Theo đó bản án, Tuyên bố bị cáo Phan Thanh M phạm tội “Tham ô tài sản”. Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 353; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phan Thanh M 20 (hai mươi) năm tù.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định Kháng nghị số 12/QĐ-VKS-P1 ngày 01/7/2020 nội dung đề nghị Tòa phúc thẩm xét xử bị cáo theo tội danh cáo trạng truy tố và giảm hình phạt cho bị cáo.

### [3] Căn cứ xác định tội danh

#### [3.1] Căn cứ pháp luật

Theo Điều 353 Bộ luật hình sự năm 2015 thì *hành vi* phạm tội Tham ô tài sản được hiểu là: Hành vi của người có chức vụ quyền hạn đã lợi dụng chức vụ quyền hạn của mình để chiếm đoạt tài sản do mình có trách nhiệm quản lý (hành vi phạm tội hướng tới là tài sản)

Theo Điều 219 Bộ luật hình sự năm 2015 thì *hành vi* phạm tội Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí được hiểu là: là hành vi của người có chức vụ quyền hạn đã lợi dụng chức vụ quyền hạn của mình để thực hiện không đúng các qui định về quản lý kinh tế (hành vi tội phạm hướng tới là làm sai các qui định về quản lý kinh tế dẫn đến hậu quả tài sản bị thất thoát).

Về việc xác định tài sản bị thiệt hại trong vụ án này là Hàng hay Tiền; Thời điểm tội phạm hoàn thành khi nào; Việc thực hiện không đúng các qui định về quản lý kinh tế của bị cáo M là thủ đoạn bị cáo dùng hay là mục đích hướng tới của bị cáo M? Những nội dung này vô cùng quan trọng để xác định bị cáo M phạm tội gì?

#### [3.2] Căn cứ hành vi

Hành vi phạm tội của người phạm tội được cơ quan tiến hành tố tụng xác định là phạm tội gì thì phải căn cứ vào các yếu tố cấu thành tội phạm. Vậy các yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Tham ô tài sản” và tội “Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí” có những điểm đặc trưng không? Có những điểm giống và khác nhau như thế nào. Dấu hiệu cơ bản nào, để xác định hành vi phạm tội của người phạm tội đã phạm tội gì trong hai tội danh trên.

*Điểm giống nhau:* (1) Về chủ thể của hai tội đều có đặc điểm đặc trưng là: Người có chức vụ quyền hạn (bị cáo M là người có chức vụ quyền hạn và là người quản lý tài sản); (2) Về mặt chủ quan: Người thực hiện hành vi phạm tội do cố ý; (3) Khách thể do hai tội phạm xâm hại: đều là chế độ quản lý kinh tế

nhà nước; (4) Về mặt khách quan: Người thực hiện hành vi phạm tội của hai tội này đều dùng chung một thủ đoạn là lợi dụng chức vụ quyền hạn được giao, để thực hiện không đúng các qui định của nhà nước về quản lý kinh tế.

*Điểm khác nhau:* Mục tiêu hướng tới của người phạm tội được phản ánh qua hành vi khách quan mà người tội phạm đã thực hiện. Đây là dấu hiệu duy nhất để phân biệt người phạm tội, đã phạm tội gì?

Căn cứ nội dung vụ án xác định được trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hai cấp: Xác định được tài sản thiệt hại trong vụ án này là *Hàng* (sữa V) và do chính bị cáo đã thực hiện hành vi là làm sai các qui định về quản lý kinh tế để **lấy** tài sản (sữa V) của Tổng Công ty LTMN. Tội phạm hoàn thành khi bị cáo lấy sữa ra khỏi kho; Xác định Phan Thanh M *thực hiện không đúng các qui định về quản lý kinh tế* là hành vi bị cáo đã làm chứ không phải là mục đích của hành vi phạm tội mà bị cáo hướng tới.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cần Thơ.

#### [4.1] Về tội danh

Như phân tích và nhận định tại mục [3] thì tài sản thiệt hại của bị hại trong vụ án này chính là *Hàng hóa* cụ thể là 6.745 thùng sữa V chứ không phải là *Tiền* bán hàng không thu được. Bởi các nhân viên của cửa hàng xác định không giao hàng cho bà Nguyễn Thị Tr và bà Tr không phải là khách hàng của cửa hàng. Bản thân bà Tr và những người mua hàng từ bị cáo (do bà Tr giới thiệu) không ký nhận hàng với thủ kho của cửa hàng. Tội phạm hoàn thành khi bị cáo M *lấy hàng* (sữa) ra khỏi kho của công ty một cách bất hợp pháp. Còn việc bị cáo mang hàng đi đâu, bán cho ai (Bà Nguyễn Thị Tr hay người khác) được xác định là quá trình tiêu thụ tài sản của bị cáo chứ không có ý nghĩa trong việc chứng minh bị cáo phạm tội gì. Do vậy, việc hủy án sơ thẩm để làm rõ nội dung này như đề nghị của vị Đại diện viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa phúc thẩm là không cần thiết.

Mặt khác, tại trang 5 Quyết định Kháng nghị số 12/QĐ-VKS-P1 ngày 01/7/2020 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Cần Thơ đã nhận định “M lấy 6.745 thùng sữa V đem bán cho bà Tr là vì muốn giúp các nhân viên bán hàng đạt doanh số và cũng là để tạo doanh số chung cho cửa hàng...” Nội dung này cũng là sự tái khẳng định nhận định của Kết luận điều tra, Cáo trạng cũng như Bản án sơ thẩm về nội dung “ bị cáo M là người ký nhận hàng từ kho của cửa hàng” đem đi bán.

Từ những nội dung phân tích nhận định nêu trên xác định bị cáo M đã có hành vi lợi dụng chức vụ quyền hạn của mình **để chiếm đoạt tài sản do mình có trách nhiệm quản lý** là phạm tội “Tham ô tài sản”. Vì vậy Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy, không có căn cứ để chấp nhận nội dung Quyết định Kháng nghị số 12/QĐ-VKS-P1 ngày 01/7/2020 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Cần Thơ; nội dung yêu cầu kháng cáo của bị cáo M cho rằng bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí”.

[4.2] Về hình phạt: Với hành vi phạm tội của bị cáo Phan Thanh M Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo phạm tội “Tham ô tài sản” là đúng người đúng tội không oan sai. Mức án đã tuyên phạt bị cáo Phan Thanh M 20 năm tù là có sự xem xét cân nhắc giữa các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để tuyên phạt bị cáo mức án trên là thỏa đáng không nặng. Bị cáo kháng cáo ngoài nội dung xin xem xét lại về tội danh như trên, còn nội dung là xin giảm nhẹ hình phạt nhưng bị cáo không cung cấp được chứng cứ mới chứng minh về các tình tiết giảm nhẹ hình phạt. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận nội dung yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo M.

[5] Xét phần trình bày của bà Nguyễn Thị Tr

Căn cứ lời khai của bà Nguyễn Thị Tr (được đối chất với bị cáo M xác định đúng) tại phiên Tòa phúc thẩm thì: Bà Tr là người giới thiệu người khác mua sữa của bị cáo M bán, bà Tr không trực tiếp mua hàng (6.745 thùng sữa V bị thiệt trong vụ án) của bị cáo M. Việc mua bán giữa bị cáo M và những người do bà Tr giới thiệu là theo phương thức: người mua hàng chuyển tiền trước cho M và M sẽ giao sữa dần cho các khách hàng này. Hiện nay những người này đang tố cáo bị cáo M nhận của họ 17 tỷ đồng mà chưa giao sữa. Cơ quan điều tra đã tách vụ án điều tra đối với nội dung này. Bà Tr cho rằng việc ông M nợ tiền của những khách hàng do bà giới thiệu đã làm liên lụy tới bà Tr. Do vậy bà Tr yêu cầu Tòa giải quyết buộc bị cáo trả tiền cho những người bị cáo M đã nhận. Đây là nội dung đang được cơ quan điều tra Thành phố Cần Thơ giải quyết nên không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm trong vụ án. Trên cơ sở lời khai đối chất giữa bà Tr và bị cáo M tại phiên tòa phúc thẩm thì không có căn cứ xác định bà Nguyễn Thị Tr là đồng phạm với bị cáo M trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1/ Không chấp nhận nội dung Quyết định Kháng nghị số 12/QĐ-VKS-P1 ngày 01/7/2020 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân Thành phố Cần Thơ; nội dung yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Thanh M về phần tội danh và hình phạt. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 30/2020/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ.

*Tuyên bố:* Bị cáo Phan Thanh M phạm tội “Tham ô tài sản” .

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 353; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự hình sự năm 2017, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử Phan Thanh M 20 (hai mươi) năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ 14/5/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phan Thanh M phải chịu 200.000 đồng.



Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND TP Cần Thơ;
- Cục THADS TP Cần Thơ;
- Công an TP Cần Thơ;
- Sở tư pháp TP Cần Thơ;
- TTG công an TP Cần Thơ;
- (Tổng đạt cho bị cáo)
- BH, NLQ
- Lưu (10) 25b (Án VTPT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Duyên**